

Bản án số: 35/2018/HSST

Ngày: 25-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thoại
2. Ông Bé Nhật Độ

- Thư ký phiên toà: Bà Mã Thùy Dung là Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2018, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Lương T (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 21 tháng 11 năm 1988 tại xã N, huyện H, Cao Bằng; Nơi ĐKKH thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm C, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Làm Ruộng; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lê Thanh S (Đã chết); Con bà: Lương Thị N; Vợ: Cam Thị P và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/7/2018, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hòa An. Có mặt tại phiên toà.

2. Lê Thanh H (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 24 tháng 4 năm 1988 tại xã N, huyện H, Cao Bằng; Nơi ĐKKH thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm C, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Làm Ruộng; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lê Thanh B; Con bà: La Thị K; Vợ: Hứa Thị M và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/7/2018, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hòa An. Có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Cam Thị P, sinh năm: 1988;
Trú tại: xóm C, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Vương Văn N, sinh năm: 1989;
Trú tại: Xóm V, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.
2. Ông Hoàng Văn V, sinh năm: 1987;
Trú tại: Xóm P, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.
3. Ông Chu Văn V, sinh năm: 1990;
Trú tại: xóm C, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.
4. Ông Nông Lương H, sinh năm: 1989;
Trú tại: Xóm N, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Những người làm chứng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17h30 ngày 02/7/2018 Tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại xóm C, xã N, huyện H, Cao Bằng phát hiện Lê Lương T (sinh năm 1988; Trú tại xóm C, xã N, huyện H, Cao Bằng) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và phát hiện bên trong túi quần bên phải T đang mặc có 01 gói giấy nhỏ bên trong có chất bột màu trắng nghi là Heroin; kiểm tra cách vị T đứng của T khoảng 4 - 5 mét tổ công tác thu giữ 05 gói nhỏ đều có chứa chất bột màu trắng do T lấy từ trong túi quần ném ra. Khám xét nơi ở của đối tượng Lê Lương T, Cơ quan điều tra Công an tỉnh thu giữ thêm 156 gói nhỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroin. Ngày 05/7/2018, toàn bộ hồ sơ vụ án đã được chuyển đến Công an huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra bị can Lê Lương T chỉ khai nhận: Số ma túy (Heroin) bị thu giữ nói trên là của T và Lê Thanh H (sinh năm 1988; Trú tại xóm C, xã N, huyện H, Hoà An), T và H góp mỗi người 4.500.000 đồng (do H không có tiền nên T đã ứng trước cho H mượn) rồi cùng nhau đi mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết họ tên ở khu vực S, thuộc địa bàn thành phố C hoặc huyện H, Cao Bằng (không nhớ địa chỉ cụ thể) với mục đích để chia nhau cùng sử dụng, còn H có bán cho ai hay không thì T không biết. Tuy nhiên qua những tài liệu, chứng cứ thu thập được đã đủ căn cứ để xác định trước khi bị bắt Lê Lương T đã 02 (hai) lần bán ma túy cho 02 (hai) đối tượng nghiện, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Ngày 27/6/2018 tại khu vực xóm C, xã N, huyện H Lê Lương T đã bán 01 gói nhỏ cho đối tượng nghiện tên là Vương Văn N trú tại xóm V, xã N, huyện H với giá tiền là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- Lần thứ hai: Ngày 01/7/2018 có đối tượng Hoàng Văn V trú tại xóm P, xã N, huyện H, V đã nhắn tin cho T với nội dung: “M còn k” (ý hỏi T còn ma túy

không), sau khi T nhả trả lời “Có” thì V đã đến nhà T và mua 01 gói nhỏ heroin với giá tiền là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), ngoài ra, vào ngày 02/7/2018 V cũng đến nhà T chơi và hỏi mua ma túy thì được T đưa cho 01 gói nhỏ Heroin nhưng không lấy tiền.

Sau khi Lê Lương T bị bắt, bị can Lê Thanh H đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận: Bản thân H đã sử dụng ma túy từ năm 2013 cho đến nay, ngày 02/7/2018 H và T góp mỗi người 4.500.000 đồng (T cho H mượn trước số tiền này) với mục đích đi mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho một số người nghiện khác để quay vòng kiếm lời; cả hai đã cùng đi mua với người đàn ông ở khu vực S được một số ma túy sau đó mang về chia nhỏ nhưng chưa kịp bán thì bị Công an tỉnh Cao Bằng bắt quả tang như đã nói trên. Ngoài lần này, trong tháng 6/2018 Lê Thanh H cũng đã có 01 lần mua ma túy với người đàn ông trên được 01 gói với giá 200.000 đồng sau đó mang về sử dụng cho bản thân một phần, phần còn lại chia nhỏ bán lại cho 03 (ba) đối tượng nghiện khác, cụ thể:

1. Khoảng cuối tháng 6/2018 tại khu vực đường bê tông xã N, H bán cho Nông Văn H (trú tại xóm K, xã P, huyện Q) và Nông Lương H (trú tại xóm N, xã Đ, huyện H) mỗi người 01 gói nhỏ Heroin với giá 100.000 đồng/ 01 gói.

2. Ngày 01/7/2018 H bán cho Chu Văn V (trú tại xóm Q, xã N, huyện H) 01 gói nhỏ Heroin với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Về số ma túy thu được của bị can Lê Lương T: Ngày 03/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã tiến hành cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định, kết quả cân xác định số ma túy này có khối lượng là 6,04 gam. Đồng thời Bản kết luận giám định số: 145/GĐMT, ngày 17/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng đã kết luận: Mẫu vật gửi giám định là Heroine.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Lê Lương T, Lê Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Cam Thị P xác nhận 01 xe mô tô BKS: 11H1-187.16, nhãn hiệu HONDA Wave, màu đen đã qua sử dụng; Số khung: 3906HY623092; Số máy: JA39E0598246 là xe thuộc sở hữu chung của hai vợ chồng, đề nghị HĐXX xem xét trả lại xe cho tôi để làm phương tiện đi lại.

Viện kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Lê Lương T, Lê Thanh H mỗi bị cáo từ 8 năm đến 8 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Vật chứng số 01 vụ án Lê Lương T, bắt ngày 02/7/2018”; 01 phong bì được niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Vật chứng số 02 vụ án Lê Lương T, bắt ngày 02/7/2018”; 01 phong bì được niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Vỏ phong

bì niêm phong vật chứng vụ Lê Lương T, Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 02/7/2018”;

- Tịch thu phát mại sung quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobista LAIZORO2, màu đen đã qua sử dụng; Số Imel: 357250420114084; Số thuê bao: 0869.972.720 của Lê Lương T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã qua sử dụng; Số Imel1: 868499030819192; Số Imel 2: 868499030819184; Số thuê bao: 01668.078.114 của Lê Thanh H.

- Tịch thu phát mại sung quỹ ½ giá trị xe mô tô BKS: 11H1-187.16, nhãn hiệu HONDA Wave, màu đen đã qua sử dụng; Số khung: 3906HY623092; Số máy: JA39E0598246; 1/2 giá trị còn lại trả cho chị Cam Thị P, sinh năm 1988, trú tại xóm C, xã N, huyện H, Cao Bằng.

Tại phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mua ma túy về để đem bán lại cho người khác nhằm kiếm lời, quay vòng cho việc sử dụng Hêrôin của bản thân. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã chứng minh được Lê Lương T, Lê Thanh H là người nghiện ma túy, để phục vụ nhu cầu của bản thân nên trong khoảng thời gian từ cuối tháng 06/2018 đến ngày 02/7/2018 bị cáo Lê Lương T đã bán cho 02 (Hai) người nghiện còn bị cáo Lê Thanh H đã bán cho 03 (Ba) người nghiện khác mỗi người 01 gói nhỏ ma túy với giá tiền là 100.000đ. Tại Bản Kết luận giám định số: 145/GĐMT, ngày 17/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận “Mẫu chất bột màu trắng ngà bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine” có khối lượng 6,04g (Sáu phẩy không bốn gam). Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên, đối với 02

người trở lên, Heroine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” được quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy :

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

a) ...;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 đến 15 năm:

a) ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên

c) Đối với 02 người trở lên;

i) Heroin, cocaine, Methamphetamine, Aphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.

Như vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Lê Lương T, Lê Thanh H ra trước Tòa án để xét xử tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Heroin là dạng ma túy độc được gây nghiện nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý nhằm mục đích vụ lợi, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có 03 tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên, đối với 02 người trở lên, Heroine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” được quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo Lê Lương T có Bố là người được Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, bị cáo Lê Thanh H tự nguyện ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên, đối với 02 người trở lên và Heroine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam. Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm

khác, khiến dư luận quần chúng hết sức bất bình. Để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, trong vụ án này bị cáo Lê Lương T là người khởi xướng, chủ động chuẩn bị tiền và phương tiện phạm tội, trực tiếp tàng trữ ma túy để mua bán kiếm lời. Do đó, bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Lê Thanh H thì mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đồng thời cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để các bị cáo có thời gian suy nghĩ, cải tạo bản thân trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội, từ đó nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm ma túy nói riêng. Tuy nhiên khi lượng hình HĐXX sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ thật thà khai báo, bị cáo T có Bố là người được Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, bị cáo Lê Thanh H tự nguyện ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với những người nghiện mua ma túy với Lê Lương T, Lê Thanh H về để sử dụng gồm: Vương Văn N, Hoàng Văn V, Chu Văn V, Nông Lương H, Nông Văn H. Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An căn cứ Nghị định 167/2013/NĐ-CP ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật. Đối với người bán ma túy cho các bị cáo Lê Lương T, Lê Thanh H do quá trình điều tra không xác minh được rõ danh tính, lai lịch của đối tượng nên không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Về việc xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì được niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Vật chứng số 01 vụ án Lê Lương T, bắt ngày 02/7/2018”; 01 phong bì được niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Vật chứng số 02 vụ án Lê Lương T, bắt ngày 02/7/2018”; 01 phong bì được niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Vỏ phong bì niêm phong vật chứng vụ Lê Lương T, Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 02/7/2018”, Đây là tang vật thuộc trường hợp Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobista LAIZORO2, màu đen đã qua sử dụng; Số Imel: 357250420114084; Số thuê bao: 0869.972.720 của Lê Lương T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã qua sử dụng; Số Imel1: 868499030819192; Số Imel 2: 868499030819184; Số thuê bao: 01668.078.114 của Lê Thanh H, đây là công cụ phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô BKS: 11H1-187.16, nhãn hiệu HONDA Wave, màu đen đã qua sử dụng; Số khung: 3906HY623092; Số máy: JA39E0598246; Đây là phương tiện phạm tội nhưng là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Cam Thị P, tại

thời điểm bị cáo sử dụng xe vận chuyển chị P không biết nên cần phát mại tịch thu sung quỹ ½ giá trị tài sản xe máy trên, phần còn lại trả cho chị P quản lý, sử dụng.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Lương T, Lê Thanh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng: Điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lê Lương T, Lê Thanh H.

Xử phạt:

- Bị cáo Lê Lương T 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 02/7/2018.

- Bị cáo Lê Thanh H 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 03/7/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Vật chứng số 01 vụ án Lê Lương T, bắt ngày 02/7/2018”; 01 phong bì được niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Vật chứng số 02 vụ án Lê Lương T, bắt ngày 02/7/2018”; 01 phong bì được niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Vỏ phong bì niêm phong vật chứng vụ Lê Lương T, Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 02/7/2018”;

- Tịch thu phát mại sung quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobista LAIZORO2, màu đen đã qua sử dụng; Số Imel: 357250420114084; Số thuê bao: 0869.972.720 của Lê Lương T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã qua sử dụng; Số Imel1: 868499030819192; Số Imel 2: 868499030819184; Số thuê bao: 01668.078.114 của Lê Thanh H.

- Tịch thu phát mại sung quỹ ½ giá trị xe mô tô BKS: 11H1-187.16, nhãn hiệu HONDA Wave, màu đen đã qua sử dụng; Số khung: 3906HY623092; Số máy: JA39E0598246; 1/2 giá trị còn lại trả cho chị Cam Thị P, sinh năm 1988, trú tại xóm C, xã N, huyện H, Cao Bằng.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/10/2018.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc các bị cáo Lê Lương T, Lê Thanh H mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nội nhĩn:

- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKSND huyĩn Hm An;
- CCTHADS Hm An;
- CA huyĩn Hm An;
- TAND tĩnh;
- L-u hũ sũ vĩn.

TM. HỌI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thĩm ph, n - Chũ tũ phiũn tũ

(ũũ ký)

Hoàng kim Chi

